

**DANH MỤC TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2025 – IDV**

<b>STT</b>	<b>Tên tài liệu</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Chương trình họp ĐHĐCĐ	
2	Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ	
3	Báo cáo hoạt động năm 2024 gồm:	
3.1	Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024	
3.2	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2024	
3.3	Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 (tóm tắt)	
3.4	Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT	
4	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	
5	Tờ trình về việc phê duyệt mức phân phối LNST năm tài chính 2024, mức dự kiến phân phối LNST năm tài chính 2025	
6	Tờ trình về mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy Ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2025	
7	Tờ trình về việc phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2024	
8	Phiếu biểu quyết	
9	Dự thảo Biên Bản ĐHĐCĐ 2025	
10	Dự thảo Nghị Quyết ĐHĐCĐ 2025	

**Lưu ý:** Tất cả tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 được cập nhật trên ([website://www.vpid.vn](http://www.vpid.vn)). Quý cổ đông có thể tải các biểu mẫu và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2025 từ địa chỉ này.

**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**Thời gian:** Từ 8h30' đến 11h00', Thứ bảy ngày 18 tháng 01 năm 2025

**Địa điểm:** Trụ sở chính Công ty tại KCN Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7:30 đến 8:30	Đăng ký tham dự Đại hội	Ban kiểm tra tư cách cổ đồng
	Đón tiếp và đăng ký đại biểu; lập danh sách cổ đông tham dự trực tiếp và đại diện được ủy quyền tham dự	
	Phát tài liệu cho cổ đông	Ban tổ chức
8:30 đến 8:45	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Khai mạc Đại hội	Ban Tổ chức
	Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội Giới thiệu Đoàn Chủ tịch	
8:45 đến 8:50	Bầu Ban Thư Ký, Ban kiểm phiếu Đại hội Thông qua chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch
8:50 đến 9:50	<b>HDQT, Ban TGD, Ủy Ban kiểm toán trình bày các báo cáo tại Đại hội:</b>	Đoàn Chủ tịch
	1. Báo cáo hoạt động của HDQT năm 2024, kế hoạch năm 2025	
	2. Báo cáo hoạt động của Ban TGD năm 2024, kế hoạch năm 2025	Kế toán trưởng
	3. Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 (tóm tắt)	CN Ủy Ban Kiểm toán
9:50 đến 10:10	4. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HDQT trong Ủy Ban kiểm toán	Đoàn Chủ tịch
	<b>Trình các Tờ trình và các nội dung cần thông qua để xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ:</b>	
	1. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	
	2. Tờ trình về việc phê duyệt mức phân phối LNST năm tài chính 2024, mức dự kiến phân phối LNST năm tài chính 2025	
10:10 đến 10:25	3. Tờ trình về mức kinh phí hoạt động của HDQT, các Ủy Ban trực thuộc HDQT trong năm tài chính 2025	Đoàn Chủ tịch
	4. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024	
10:25 đến 10:30	Thảo luận và giải đáp các thắc mắc của cổ đông	Ban kiểm phiếu Đại Hội
10:30 đến 10:45	Xin ý kiến Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình	
10:45 đến 10:50	Nghỉ giải lao, kiểm phiếu biểu quyết	Trưởng Ban Thư ký Đại Hội
10:50 đến 11:00	Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết	
11:00	Thông qua Biên Bản và Nghị quyết Đại Hội	MC
11:00	Bế mạc Đại hội	

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

## QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều Lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID).

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (“**VPID**”), đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) như sau:

### **Điều 1: Đoàn chủ tịch**

1. Số lượng, thành phần: Đoàn chủ tịch gồm: Phó Chủ tịch HDQT (Theo ủy quyền của Chủ tịch HDQT); Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc; Thành viên HDQT kiêm Phó TGD.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch.

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

3. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

**Điều 2: Ban thư ký Đại hội** (gồm 02 người) do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

**Điều 3:** Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông đến dự Đại hội và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp được thực hiện theo Điều lệ Công ty. Đại hội chỉ được tiến hành khi số cổ đông tham dự hoặc đại diện được ủy quyền tham dự đạt ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết trên tổng số cổ phần của Công ty đang lưu hành.

**Điều 4: Ban kiểm phiếu** gồm 03 người do Đoàn chủ tịch giới thiệu, được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.
3. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.

### **Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.**

- Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

- Các Đại biểu, cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội. Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép Đoàn chủ tịch và thông báo cho Ban thư ký.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

### **Điều 6: Phát biểu ý kiến trong Đại hội.**

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

### **Điều 7: Biểu quyết.**

#### **1. Quy định chung về biểu quyết:**

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền, dưới đây gọi chung là "Cổ đông" đến dự Đại hội sẽ được Ban kiểm phiếu phát "Phiếu biểu quyết", có ghi mã số của Cổ đông, số cổ phần mà Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu tròn của VPID.

#### **2. Cách thức biểu quyết:** Biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết

Đối với mỗi nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết, Đoàn Chủ tịch sẽ hỏi ý kiến cổ đông/đại diện cổ đông về nội dung đó (theo thứ tự: Tán thành, Không Tán thành, Không có ý kiến), cổ đông/đại diện cổ đông sẽ biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết.

Những cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết trong cả 2 lần Đoàn Chủ tịch hỏi ý kiến về nội dung đó (theo thứ tự: Tán thành, Không Tán thành, Không có ý kiến) được xem là bỏ Phiếu trắng với nội dung đó.

#### **3. Thể lệ biểu quyết trong Đại hội:**

- 01 (một) cổ phiếu phổ thông sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết. Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội, tổng số cổ phần đang lưu hành của VPID là 35.858.385 cổ phần (Ba mươi lăm triệu tám trăm năm mươi tám nghìn ba trăm tám mươi lăm cổ phần) phổ thông đang lưu hành.

- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty, bổ sung ngành nghề kinh doanh, thay đổi vốn điều lệ: Đạt tỷ lệ tối thiểu 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đến dự họp chấp thuận.

- Thông qua các vấn đề khác: Đạt tỷ lệ tối thiểu 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đến dự họp chấp thuận.

**Điều 8:** Cổ đông, người Đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch HĐQT và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua.



Số: 01/2025/BC-VPID

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024, KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc

Năm 2024, tình hình kinh tế Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng chung của tình hình chính trị, kinh tế toàn cầu, do đó hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng của Công ty cũng bị ảnh hưởng.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã xác định mục tiêu, chiến lược để chỉ đạo, điều hành Công ty hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đề ra, tập trung thực hiện triển khai đầu tư, phát triển các lĩnh vực sản xuất kinh doanh là thế mạnh phù hợp với chiến lược phát triển. HĐQT Công ty xin trân trọng báo cáo ĐHCĐ về kết quả hoạt động và công tác quản trị của HĐQT trong năm 2024, định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

**Phần 1**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024**

**I. Nhân sự và Ủy ban/Tiểu ban trực thuộc của HĐQT**

**1. Nhân sự của HĐQT**

HĐQT hiện nay của Công ty gồm 09 thành viên, trong đó có 03 thành viên là cổ đông sáng lập. Cụ thể nhân sự HĐQT bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hoàng Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trịnh Việt Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Lê Tùng Sơn	Thành viên HĐQT
4	Ông Phùng Văn Quý	Thành viên HĐQT
5	Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên HĐQT kiêm TGD
6	Bà Nguyễn Ngọc Lan	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
7	Ông Phạm Hữu Ánh	Thành viên độc lập HĐQT
8	Bà Nguyễn Thùy Linh	Thành viên độc lập HĐQT
9	Ông Tôn Tích Quang Nam	Thành viên độc lập HĐQT

HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ theo

nguyên tắc phát huy thể mạnh của từng thành viên, tạo sức mạnh trí tuệ tập thể để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT theo quy định một cách hiệu quả nhất.

## **2. Các Ủy ban/Tiểu ban trực thuộc HĐQT**

Tính đến thời điểm 30/9/2024, HĐQT hiện có 3 tiểu ban trực thuộc như sau:

<b>Stt</b>	<b>Tên Ủy ban/Tiểu ban</b>	<b>Trưởng Ủy ban/ Tiểu ban</b>	<b>Thành viên</b>
1	Ủy Ban kiểm toán	Ông Phạm Hữu Ánh	Bà Nguyễn Thùy Linh
2	Tiểu Ban đầu tư tài chính	Ông Phạm Hữu Ái	Ông Phạm Trung Kiên Bà Nguyễn Ngọc Lan Ông Nguyễn Huy Tùng
3	Tiểu Ban xây dựng cơ bản	Ông Lê Tùng Sơn	Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Ủy ban/Tiểu ban trực thuộc HĐQT hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể được quy định trong Quy chế hoạt động của từng Ủy ban/Tiểu ban.

Thông qua hoạt động của các Ủy ban/Tiểu ban trực thuộc HĐQT, các vấn đề trọng yếu của toàn Công ty phát sinh trong từng lĩnh vực được bàn bạc, trao đổi và thống nhất hướng giải quyết. Các Ủy ban/Tiểu ban trực thuộc HĐQT cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tư vấn cho HĐQT ban hành các quyết định quan trọng ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động của toàn Công ty.

## **II. Kết quả hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị**

### **1. Thực hiện nội dung theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024**

Hội đồng quản trị đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị Quyết số 0701/2024/NQ-ĐHCĐ/IDV ngày 07/01/2024 của ĐHCĐ thường niên năm 2024, cụ thể:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và tiếp tục định hướng phát triển giai đoạn 2024-2028. Tăng cường giám sát hoạt động của các đơn vị, đánh giá hiệu quả vốn đầu tư và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Lựa chọn, ký Hợp đồng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2024 với Công ty TNHH Kiểm toán Vaco; Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC.

- Triển khai việc chi trả cổ tức đầy đủ theo phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2024, HĐQT duy trì tổ chức họp định kỳ hàng quý và bất thường nhằm đáp ứng yêu cầu công tác quản trị Công ty theo đúng quy định pháp luật và Điều Lệ Công ty. Các cuộc họp được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 (chín) phiên họp định kỳ và nhiều lần tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ những cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các thành viên HĐQT đều thể hiện trách nhiệm cao, tập trung thảo luận, đánh giá, tìm các giải pháp cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm liên quan đến định hướng, chiến lược phát triển và chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024.

Trong năm, HĐQT đã ban hành 131 Nghị Quyết về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị nhân sự, tổ chức bộ máy, đầu tư tài chính, các công việc liên quan đến xây

dựng cơ bản và các công tác khác. Các văn bản ban hành thực hiện theo đúng thẩm quyền, đảm bảo nguyên tắc, thủ tục, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều Lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Ủy Ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Ban điều hành thực hiện các Nghị Quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo Công ty phát triển đúng định hướng, hoàn thiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT, từng thành viên HĐQT và các Ủy ban/Tiểu ban trực thuộc HĐQT**

Các khoản chi này tuân thủ theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thông qua, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

*(Bảng tổng hợp chi tiết đã được công bố tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 và Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty).*

### **III. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị**

Công ty hiện có 03/09 thành viên độc lập HĐQT. Trong thời gian qua, thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định của HĐQT. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024, thành viên độc lập HĐQT nhận thấy:

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tổ chức thực hiện và quản lý theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều Lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ theo Điều Lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT. Thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị Quyết ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền, thể hiện vai trò nổi bật và tích cực trong việc định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện thảo luận và biểu quyết thông qua đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và chịu trách nhiệm với các quyết định của mình. Thực hiện giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư, các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ giao.

### **IV. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc**

HQĐT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp HĐQT, các cuộc giám sát và các văn bản trong chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ 2024 thông qua, cụ thể:

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024**

*Đvt: tỷ đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2024 /TH2023	TH2024 /KH2024
1	Tổng giá trị tài sản	1.815,89	1.960,00	1.880,04	103,53%	95,92%
2	Tổng doanh thu (DT)	297,98	278,50	224,43	75,32%	80,58%

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2024 /TH2023	TH2024 /KH2024
	thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)					
3	Lợi nhuận sau thuế	157,69	125,03	134,16	85,08%	107,30%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	4.708		3.463		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức:	30%	30%	30%		
	- Bằng tiền	15%	15%	15%		
	- Bằng cổ phiếu	15%	15%	15%		

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán)

+ Doanh thu hợp nhất của Công ty là 224,43 tỷ đồng, không đạt kế hoạch ĐHCĐ năm 2024 thông qua, nguyên nhân chưa đạt chủ yếu do lĩnh vực cho thuê đất khu công nghiệp bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu nên việc khai thác cho thuê đất, kinh doanh bất động sản gặp nhiều khó khăn, các thủ tục pháp lý liên quan Dự án chưa hoàn thành (Dự án KCN Sông Lô II và diện tích đất công nghiệp còn lại của KCN Khai Quang chưa đủ điều kiện pháp lý cho thuê đất).

+ Lợi nhuận sau thuế là 134,16 tỷ đồng, đạt 107,30% kế hoạch ĐHCĐ năm 2024 thông qua.

## 2. Công tác thu hút đầu tư

Chỉ đạo, giám sát công tác thu hút đầu tư, hoàn thiện bộ máy quản lý, cơ cấu nhân sự hoạt động có hiệu quả để thu hút đầu tư.

## 3. Công tác quản trị, tổ chức nhân sự

Giám sát tài chính thông qua mô hình kiểm soát được thiết lập (Ủy Ban kiểm toán; Kiểm toán nội bộ); Giám sát đầu tư xây dựng cơ bản (Tiểu ban xây dựng cơ bản).

Tinh gọn bộ máy quản lý, thu hút nhân sự có trình độ quản lý, điều hành và chuyên môn cao.

Thực hiện chuyển đổi số để áp dụng công nghệ thông tin vào quản trị, quản lý, điều hành Công ty.

Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ đúng theo quy định.

## 4. Chỉ đạo và giám sát trong công tác đầu tư phát triển, đầu tư các dự án

Hoàn thiện hồ sơ pháp lý, công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thu hút nhà đầu tư. Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo hướng hiện đại, thân thiện môi trường.

## 5. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra thông qua các cuộc họp định kỳ được tổ chức trong năm. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, chỉ đạo các bộ phận thực hiện, có báo cáo đầy đủ, kịp thời đến HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Các chỉ



đạo của HĐQT luôn được Ban Tổng Giám đốc xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện. Bên cạnh đó, các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý.

Nhìn chung, trong năm 2024 Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật, đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh tốt. Bên cạnh đó, các hoạt động về môi trường đã được Công ty triển khai tốt, công tác xã hội được đẩy mạnh và quan tâm kịp thời. Ban Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành và thực hiện tốt mọi phân công của HĐQT.

## Phần 2

### KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

Năm 2025 và những năm tiếp theo còn nhiều khó khăn, phức tạp và khó dự báo chính xác, Công ty xác định việc tăng cường nội lực của cả hệ thống là rất quan trọng, đồng thời tạo thêm động lực tăng trưởng nhằm đảm bảo sự phát triển liên tục, ổn định, bền vững. Vì vậy, trong năm 2025 và giai đoạn sắp tới, mục tiêu trọng tâm của hệ thống Công ty là “Tăng nội lực, tạo các động lực tăng trưởng mới và phát triển an toàn, bền vững”, thông qua các mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng sau:

#### I. Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính năm 2025 (số liệu hợp nhất)

Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024, HĐQT thống nhất đề xuất trình ĐHCĐ phê duyệt các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chủ yếu năm 2025 của Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH Năm 2024	KH Năm 2025	Tỷ lệ KH2025 /TH2024
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	1.880,04	2.150,00	114,36%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	Tỷ đồng	224,43	224,11	99,86%
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	Tỷ đồng	134,16	115,07	85,77%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	30%	25%	
	- Bằng tiền	%	15%	10%	
	- Bằng cổ phiếu	%	15%	15%	
5	Kinh phí hoạt động và thù lao HĐQT	Tỷ đồng	2,53	2,75	108,87%

#### II. Định hướng, nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược phát triển

- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2025.
- Tập trung triển khai dự án KCN Sông Lô II nhằm tạo ra quỹ đất mới để cho thuê, tạo nguồn thu gối đầu cho các năm tiếp theo.
- Hoàn thiện đầu tư hạ tầng, tập trung cho thuê lại đất và cho thuê nhà xưởng tại

KCN Châu Sơn, KCN Khai Quang.

- Chú trọng tìm kiếm những cơ hội đầu tư KCN tại các địa phương có tiềm năng và tiếp tục phát triển mạnh việc cung cấp dịch vụ trong khu công nghiệp.

- Đảm bảo duy trì nguồn lợi nhuận để chi trả cổ tức cho các cổ đông.

- Tiếp tục cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý Công ty, hoàn thiện các quy chế quản trị Công ty, bảo đảm năng lực và hiệu quả quản lý phù hợp với Điều lệ, Luật định và thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Tập trung quản trị chiến lược phát triển Công ty, soát xét lại hiệu quả của vốn đầu tư, hợp tác với các đối tác chiến lược, các Công ty liên kết.

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo giám sát và đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh tháng/quý/năm của Công ty, bảo đảm chất lượng tăng trưởng theo mục tiêu đề ra.

- Xây dựng và kiện toàn công tác quan hệ cổ đông. Thực hiện công bố thông tin kịp thời, minh bạch, công khai về tình hình quản trị Công ty cho cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan chức năng, bảo đảm lợi ích cao nhất cho cổ đông.

- Đẩy mạnh chính sách đào tạo và tuyển dụng phù hợp để xây dựng đội ngũ lao động có chất lượng cao phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. Duy trì các chế độ chính sách phát triển nguồn nhân lực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố và phát triển thương hiệu của Công ty.

- Chú trọng phát triển kinh doanh bền vững đi đôi với chính sách thân thiện với môi trường, trách nhiệm xã hội, cộng đồng.

### **III. Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện phân công và ủy quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ để phát huy năng lực của các cấp nhằm giúp cho công tác quản trị, điều hành được thông suốt, minh bạch.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, đảm bảo tính tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và bảo toàn vốn.

- Ưu tiên phát triển ổn định, bền vững và có hiệu quả ở các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty mẹ và các Công ty thành viên. Ưu tiên đầu tư vào các dự án gắn với các lĩnh vực, ngành nghề chính của Công ty. Luôn đặt lợi ích của cổ đông gắn liền với quá trình đầu tư mở rộng quy mô phát triển của Công ty. Đảm bảo đời sống người lao động, quan tâm đến đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

- Tập trung hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2024-2028 thông qua triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm trên toàn hệ thống.

- Tập trung xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp chuyên nghiệp theo hướng hiện đại và mô hình Công ty đại chúng với ứng dụng các phương thức quản trị tiên tiến và các giải pháp công nghệ thông tin vào công tác quản trị.

- Tiếp tục chú trọng triển khai các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng, tiên phong trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới thực hiện chiến lược phát triển bền vững.

Với những định hướng cụ thể trên, trong năm 2025, HĐQT sẽ tăng cường việc chỉ đạo, giám sát chặt chẽ hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 kế hoạch năm 2025, HĐQT sẽ tiếp tục củng cố và phát huy nội lực quản trị nhằm định hướng hoạt động của Công ty luôn minh bạch, chuyên nghiệp và phát triển bền vững để mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Hoàng Đình Thắng**

Số: 02/2025/BC-VPID

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc

Năm 2024 tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, xung đột leo thang ở nhiều khu vực. Giá xăng dầu, cước vận tải biến động mạnh, nền kinh tế nói chung phục hồi chậm, thiếu vững chắc, tổng đầu tư toàn cầu sụt giảm, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp. Trong nước, Chính Phủ có những giải pháp linh hoạt, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Tuy nhiên, ổn định kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn rủi ro, hoạt động sản xuất, kinh doanh còn gặp khó khăn, chi phí sản xuất còn cao, những chính sách pháp luật có nhiều thay đổi, ảnh hưởng đối với các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh và phát triển hạ tầng KCN trong đó có Công ty, ảnh hưởng về thủ tục thành lập doanh nghiệp mới, thay đổi chính sách về ưu đãi cho các nhà đầu tư, thay đổi chính sách thuế, thay đổi chính sách phương án tính tiền thuê đất hàng năm, một lần, thay đổi các quy định về đơn giá đất khi thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng... Do đó, tiến độ triển khai các dự án đều chậm so với kế hoạch cũng như chi phí có khả năng phát sinh thêm từ những thay đổi của pháp luật và thị trường.

Tuy nhiên, với sự chỉ đạo đúng đắn của Hội đồng quản trị trong chiến lược đầu tư và quản trị doanh nghiệp, Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc vẫn duy trì được sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và không ngừng đổi mới, nâng tầm vị thế trên thị trường.

Thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc, Ban điều hành Công ty Báo cáo Đại hội về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán**

*Đvt: tỷ đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2024 /TH2023	TH2024 /KH2024
1	Tổng giá trị tài sản	1.815,89	1.960,00	1.880,04	103,53%	95,92%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	297,98	278,50	224,43	75,32%	80,58%
3	Lợi nhuận sau thuế	157,69	125,03	134,16	85,08%	107,30%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	4.708		3.463		

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2024 /TH2023	TH2024 /KH2024
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức:	30%	30%	30%		
	- Bằng tiền	15%	15%	15%		
	- Bằng cổ phiếu	15%	15%	15%		

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán)

Năm tài chính 2024, chỉ tiêu tổng doanh thu hợp nhất của Công ty là **224,43 tỷ đồng/278,50 tỷ đồng**, không đạt kế hoạch ĐHCĐ 2024 thông qua, nguyên nhân chính do Dự án KCN Sông Lô II và diện tích đất công nghiệp còn lại của KCN Khai Quang chưa đủ điều kiện pháp lý cho thuê đất. Tuy nhiên, Công ty đã hoàn thành mục tiêu về lợi nhuận sau thuế, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất là **134,16 tỷ đồng/125,03 tỷ đồng**, đạt 107,30% kế hoạch. Kết quả tăng trưởng lợi nhuận trên có sự đóng góp từ doanh thu hoạt động tài chính, lợi nhuận từ Công ty liên doanh liên kết, lợi nhuận từ Công ty thành viên.

Các chỉ tiêu chính qua các giai đoạn phát triển của Công ty (2019-2024) được thể hiện tại phụ lục kèm theo báo cáo.

## 2. Tình hình kinh doanh hạ tầng KCN tại các Dự án

Năm 2024, toàn Công ty đã cho thuê được 3,23 ha, cộng dồn lũy kế đến ngày 30/09/2024 đã cho thuê tổng diện tích **268,41 ha** đất công nghiệp/**457,44 ha** đất công nghiệp.

Công ty tiếp tục triển khai hoàn thiện các dự án, nâng cao chất lượng, tối ưu hiệu quả hoạt động của công tác quản lý vận hành tại các KCN Công ty đang đầu tư.

### ❖ Dự án KCN Khai Quang - tỉnh Vĩnh Phúc

Hoàn thành đền bù GPMB diện tích đất công nghiệp còn lại KCN Khai Quang, đang thực hiện thủ tục xin giao đất.

Triển khai thi công gói thầu nâng công suất NMXLNT (Module 2); thi công hệ thống PCCC hạ tầng kỹ thuật KCN Khai Quang (GD2).

Thực hiện tốt công tác giám sát chất lượng nước thải của các doanh nghiệp trước khi xả thải vào hệ thống thu gom nước thải tập trung của KCN Khai Quang từ đó nâng cao hiệu quả vận hành của Nhà máy XLNT đảm bảo chất lượng nước thải đầu ra đúng quy định của pháp luật (giảm chi phí vận hành: điện năng, hóa chất...), không có sự cố ô nhiễm nào xảy ra.

### ❖ Dự án KCN Châu Sơn - tỉnh Hà Nam

Hoàn thành điều chỉnh cục bộ QHCT xây dựng tỷ lệ 1/2000 mở rộng KCN Châu Sơn.

Hoàn thành cấp giấy phép môi trường KCN Châu Sơn.

Thiết kế PCCC KCN mở rộng: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh đã cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt.

Hoàn thành nghiệm thu xây dựng, nghiệm thu phòng cháy nhà xưởng số 4,5.

Thu hút đầu tư: Đã cho thuê hết toàn bộ diện tích đất có sẵn mặt bằng và hệ thống hạ tầng (diện tích 3,23 ha), hoàn thành kế hoạch cho thuê đất công nghiệp đã đề ra.

### ❖ Dự án KCN Sông Lô II - tỉnh Vĩnh Phúc

Sau khi được UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao đất đợt 1 với diện tích 152,76 ha/165,655 ha (đạt ~92,2%) Công ty đã triển khai thi công đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và san nền để sớm có mặt bằng cho các nhà đầu tư thứ cấp thuê lại đất. Cụ thể: trong năm 2024 Công ty đã ký các Hợp đồng tư vấn, xây lắp và triển khai thi công xây dựng nhiều hạng mục như: hạ tầng giao thông; hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải; lắp dựng cột điện động lực; san

lấp mặt bằng,...với tổng giá trị 168,8 tỷ đồng, nhưng do ảnh hưởng của thời tiết mưa nhiều, nguồn vật liệu đất, cát khan hiếm nên các gói thầu đều bị chậm tiến độ so với kế hoạch.

Đối với phần diện tích còn lại chưa GPMB chủ yếu là đất vườn, đất ở, mộ tập trung do các thủ tục xây dựng hạ tầng khu tái định cư, khu nghĩa trang còn chậm nên chưa có vị trí di chuyển mộ tập trung, tái định cư cho các hộ dân.

Về thu hút đầu tư: Đã có 206 nhà đầu tư quan tâm, tìm hiểu để thuê đất tại dự án; trong đó có 36 Nhà đầu tư có nhu cầu thuê từ 10 ha trở lên đến từ các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Malaysia, Singapore, Trung Quốc, Việt Nam. Tuy nhiên Công ty chưa đủ điều kiện cho các nhà đầu tư thứ cấp thuê lại đất do đến nay UBND tỉnh Vĩnh Phúc vẫn chưa xác định được giá thuê đất KCN Sông Lô II.

❖ **CCN Hồng Đức - tỉnh Hải Dương:** theo dõi UBND tỉnh Hải Dương và các Sở/Huyện/Ban ngành liên quan tổ chức họp và cho ý kiến đề án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.

### **3. Công tác quản lý môi trường tại các Dự án KCN**

- Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật về quản lý môi trường.
- Thực hiện tốt công tác giám sát môi trường các doanh nghiệp trong KCN.
- Vận hành NMXLNT theo quy trình, đảm bảo nước thải đầu ra đúng quy định, giảm chi phí vận hành (điện, hóa chất..).

### **4. Hoạt động của các Công ty thành viên**

#### **❖ Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam (HVPID)**

Trong năm tài chính 2024, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế. Cụ thể, theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của HVPID, lợi nhuận sau thuế của Công ty là 66,01 tỷ đồng, đạt 143,03% so với kế hoạch đã đặt ra.

Công ty đã duy trì hoạt động ổn định của KCN Châu Sơn - Hà Nam, đầu tư hạ tầng, đầu tư nhà xưởng cho thuê, có nhiều chính sách linh hoạt nâng cao hiệu quả bán hàng để thu hút đầu tư vào Dự án.

#### **❖ Công ty TNHH MTV Xây dựng Sông Lô**

Công ty phối hợp cùng với Công ty mẹ lên kế hoạch và triển khai thi công các hạng mục công trình, hạ tầng tại KCN Sông Lô II, tỉnh Vĩnh Phúc.

#### **❖ Công ty cổ phần VPID Vĩnh Phúc**

VPID thực hiện sắp xếp lại hoạt động của Công ty cổ phần VPID Vĩnh Phúc, thay đổi ngành nghề kinh doanh chính, chuyển từ xây dựng nhà xưởng, kho cho thuê sang ngành nghề xây dựng công trình điện, phân phối điện trong KCN với định hướng kinh doanh, phân phối điện tại Dự án KCN Sông Lô II, khi Dự án thu hút được các nhà đầu tư, hoạt động kinh doanh điện sẽ tạo giá trị, đem lại doanh thu lợi nhuận cho Công ty trong những năm tiếp theo.

### **5. Các khoản đã đầu tư**

#### **5.1. Đầu tư góp vốn, Công ty liên doanh, liên kết tính đến Ngày 30/09/2024**

*Dvt: tỷ đồng*

Stt	Tên doanh nghiệp	Số tiền đã đầu tư	Thời điểm đầu tư	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP Thủy điện Trung Thu	38,13	Tháng 3/2010	13,78
2	Công ty CP Đầu tư Phát triển hạ tầng KCN Đồng Văn III tỉnh Hà Nam	92,73	Tháng 12/2018	20,00

Stt	Tên doanh nghiệp	Số tiền đã đầu tư	Thời điểm đầu tư	Tỷ lệ sở hữu (%)
3	Công ty CP Trung Anh	39,00	Tháng 11/2019	15,00
4	Công ty CP đầu tư Phát triển VL	2,00	Tháng 10/2020	20,00
5	Công ty CP Đầu tư KCN Hoàng Thành Du Long	36,70	Tháng 4/2021	10,00
<b>Tổng</b>		<b>208,56</b>		

*Ghi chú: Lũy kế đến ngày 30/09/2024, Công ty đã nhận được số tiền cổ tức từ Công ty CP Thủy điện Trung thu là 31,2 tỷ đồng, Công ty CP Đầu tư Phát triển hạ tầng KCN Đồng Văn III tỉnh Hà Nam là 146,7 tỷ đồng.*

## 5.2. Các khoản đầu tư cổ phiếu tính đến Ngày 30/09/2024

TT	Mã CK	Số lượng	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Giá trị đầu tư ban đầu (VNĐ)	Giá thị trường VNĐ/CP	Giá trị thị trường (VNĐ)
1	DC4	898.761	1,56%	3.688.912.436	10.850	9.751.556.850
2	L18	3.441.390	9,03%	29.981.375.560	36.600	125.954.874.000
3	L43	346.400	9,90%	1.958.627.885	2.400	831.360.000
4	MBB	25.000	0,00%	574.899.435	25.700	642.500.000
5	MSB	13.000	0,00%	143.042.900	13.050	169.650.000
6	OCB	24.000	0,00%	285.085.500	12.100	290.400.000
7	SHB	900.000	0,00%	10.137.608.955	11.000	9.900.000.000
<b>Tổng</b>		<b>5.648.551</b>		<b>46.769.552.671</b>	<b>111.700</b>	<b>147.540.340.850</b>

## 5.3. Khoản đầu tư dài hạn khác

Trong năm 2024, Công ty thực hiện đầu tư vào Dự án bất động sản đô thị tại khu đô thị Bắc Cầu Hàn giai đoạn I của liên danh Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18. Tổng giá trị đầu tư 53,4 tỷ đồng tương đương 31 lô đất nền.

## 6. Công tác quản trị và cơ cấu vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tổng số cổ phần: 35.858.385 cổ phần. Vốn điều lệ Công ty: 358.583.850.000 đồng. Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 (15%).

Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Hoàn thành việc thu hồi, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu ESOP 2023 của cán bộ nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng (Theo Quy chế ESOP 2023) sang cho Công Đoàn Công ty.

Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ của doanh nghiệp phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý và nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp ngày càng minh bạch, chuyên nghiệp trong hoạt động.

Đối với việc công bố thông tin, Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Các quy định, quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính đều được phổ biến rộng rãi trong Công ty để công việc được thực hiện một cách đồng bộ và thống nhất.

Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của các phòng ban.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc

Triển khai thử nghiệm phần mềm chuyển đổi số Base quản lý và điều hành công việc của Công ty.

### **7. Công tác thu hút đầu tư, chăm sóc khách hàng**

Tính đến nay, Công ty đã được giao làm chủ đầu tư hạ tầng 03 KCN và 01 CCN, với tổng diện tích 633,71 ha; đã thu hút đầu tư 103 DN (Trong đó FDI: 80 DN, trong nước: 23 DN).

Bên cạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, phát triển các dự án, Công ty vẫn luôn quan tâm và tổ chức đều đặn các hoạt động nhằm tăng cường sự gắn kết, giao lưu học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các doanh nghiệp hiện hữu trong KCN, góp phần tạo sự gắn kết trong cộng đồng doanh nghiệp. Song song đó là các hoạt động hỗ trợ, kết nối doanh nghiệp, đồng hành cùng doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn trong quá trình hoạt động tại các KCN do Công ty là chủ đầu tư.

### **8. Công tác chuyển đổi số**

Năm 2024, Công ty đã triển khai thử nghiệm sử dụng phần mềm Base với mục đích xây dựng nền tảng quản trị doanh nghiệp, quản lý công việc, quản lý thông tin, quản trị nhân sự và quản trị tài chính.

### **9. Công tác tài chính**

Triển khai hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, thu hồi công nợ và làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo cung cấp đủ nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh và chuẩn bị nguồn vốn đầu tư cho các dự án trọng điểm của Công ty.

### **10. Công tác nhân sự và trách nhiệm với xã hội**

#### **❖ Số lượng nhân viên**

Tổng số CBCNV tính đến ngày 30/09/2024 của toàn Công ty: 124 người trong đó của các Công ty thành viên là 26 người.

#### **❖ Chính sách tuyển dụng và đào tạo phát triển nguồn nhân lực**

Phát triển nguồn nhân lực phù hợp với mô hình tổ chức, Công ty đã tuyển dụng bổ sung thêm nguồn nhân sự có chất lượng, đồng thời đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn đối với đội ngũ CBCNV hiện tại. Phương châm tuyển dụng của Công ty là tuyển dụng đúng người và bố trí đúng việc để phát huy năng lực, sở trường. Công ty luôn tạo điều kiện để người lao động tham gia các lớp đào tạo kỹ năng, chuyên môn, bên cạnh đó việc đào tạo nội bộ cũng rất được chú trọng để xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp cho toàn Công ty.

#### **❖ Chế độ lương, thưởng, phụ cấp và các đãi ngộ khác**

Chính sách lương, khen thưởng và phúc lợi được Công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật và được xây dựng cân bằng phù hợp với sự phát triển của doanh nghiệp bao gồm: Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, và bảo hiểm thất nghiệp, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, có sân tập thể thao, người lao động được hưởng chế độ nghỉ phép theo Luật lao động. CBCNV được hưởng các khoản phụ cấp tùy theo tính chất công việc. Hằng năm, toàn bộ nhân viên được Công ty tổ chức nhiều hoạt động tham quan



nghỉ mát cũng như nhiều buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động Công đoàn.

#### ❖ Trách nhiệm với xã hội

Trong năm 2024, bên cạnh việc nỗ lực hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện tốt các hoạt động xã hội từ thiện nhằm thể hiện trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025, dự báo các rủi ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế thế giới vẫn còn hiện hữu và tác động tiêu cực lên triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Mặc dù vậy, Bất động sản khu công nghiệp vẫn là một điểm sáng nhờ vào vị thế địa chính trị, môi trường chính trị xã hội ổn định, môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, Việt Nam vẫn đang tích cực tiếp nhận xu hướng dịch chuyển dòng vốn đầu tư từ nhiều nước, trong đó có nhiều tập đoàn đa quốc gia.

Với hệ sinh thái công nghiệp và dịch vụ đã xây dựng nhiều năm, Công ty sẽ định hướng nguồn lực đầu tư, đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra động lực tăng trưởng mới.

Trên cơ sở phân tích những yếu tố khách quan, cùng với việc rà soát, đánh giá tổng thể tình hình SXKD trong năm 2024, Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 với một số chỉ tiêu cụ thể sau:

### 1. Một số chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2025

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH Năm 2024	KH Năm 2025	Tỷ lệ KH2025 /TH2024
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	1.880,04	2.150,00	114,36%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	Tỷ đồng	224,43	224,11	99,86%
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	Tỷ đồng	134,16	115,07	85,77%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	30%	25%	
	- Bằng tiền	%	15%	10%	
	- Bằng cổ phiếu	%	15%	15%	

### 2. Mục tiêu chính trong hoạt động kinh doanh

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi là cho thuê đất KCN, cho thuê nhà xưởng đồng thời tiếp tục phát triển các dịch vụ đi kèm như dịch vụ xử lý nước thải, dịch vụ hạ tầng, mua bán điện...triển khai thi công xây dựng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN, tăng cường công tác bảo vệ môi trường. Một số mục tiêu chính của Công ty trong năm 2025 như sau:

**2.1. Tăng cường việc hoàn thiện thủ tục pháp lý, đầu tư hạ tầng, nâng cao thu hút đầu tư tại KCN Khai Quang, KCN Châu Sơn, KCN Sông Lô II.**

#### ❖ Dự án KCN Khai Quang

Hệ thống PCCC KCN: Hoàn thành thẩm duyệt hồ sơ thiết kế BVTC tại Phòng cảnh sát PCCC và CHCN Công an Tỉnh, tổ chức thi công, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng hệ thống PCCC toàn KCN.

Hoàn thành điều chỉnh giấy phép bảo vệ môi trường KCN (nâng công suất NMXLNT Module 2).

Hoàn thành việc xin giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích đất công nghiệp còn lại KCN Khai Quang để thu hút đầu tư.

❖ **Dự án KCN Châu Sơn**

Hoàn thành việc đầu tư xây dựng hạ tầng KCN mở rộng tại VT1, đầu tư xây dựng 03 nhà xưởng cho thuê, tập trung thu hút đầu tư.

❖ **Dự án KCN Sông Lô II**

Hoàn thành công tác đền bù GPMB cho toàn dự án; xin giao đất, ký hợp đồng thuê đất, xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thực hiện các thủ tục tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu san lấp; bám sát UBND tỉnh và các cơ quan liên quan tìm kiếm nguồn vật liệu phục vụ san lấp mặt bằng.

Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đáp ứng đầy đủ các điều kiện để thu hút đầu tư.

❖ **Dự án CCN Hồng Đức:** theo dõi, phối hợp với các sở ban ngành để giải quyết các công việc phát sinh.

2.2. Tham gia hợp tác, nghiên cứu đầu tư các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tại tỉnh Hà Nam, Quảng Ninh, Hải Phòng...kết hợp kinh doanh logistics, cho thuê kho xưởng, khu đô thị khi có cơ hội đầu tư.

2.3. Nghiên cứu, đầu tư dự án khu nhà ở công nhân cho KCN Sông Lô II.

2.4. Quản lý, nâng cao hiệu quả các dự án Công ty đã góp vốn đầu tư.

2.5. Tiếp tục tích lũy và gia tăng nguồn vốn đảm bảo yêu cầu về năng lực tài chính trong việc đầu tư và phát triển các Dự án.

2.6. Đánh giá thị trường, nguồn lực nội bộ để xây dựng chiến lược kinh doanh.

2.7. Tạo việc làm và thu nhập ổn định cho cán bộ nhân viên.

**3. Giải pháp thực hiện**

Để đảm bảo mục tiêu chiến lược phát triển ổn định và bền vững, Công ty tập trung thực hiện các giải pháp:

Tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại các KCN, CCN đang triển khai như: KCN Khai Quang - tỉnh Vĩnh Phúc, KCN Châu Sơn - tỉnh Hà Nam, KCN Sông Lô II - tỉnh Vĩnh Phúc.

Củng cố và phát triển thương hiệu của Công ty.

Đẩy mạnh việc thực hiện xây dựng mạng lưới tiếp thị bán hàng thông qua các cơ quan xúc tiến thương mại, các Công ty tư vấn Luật, các sàn giao dịch bất động sản và các đơn vị môi giới. Thu hút đầu tư vào các KCN.

Cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Nắm bắt diễn biến thị trường để điều chỉnh kế hoạch hoạt động phù hợp, mang lại hiệu quả trong đầu tư.

Bám sát, phối hợp tích cực với cơ quan chính quyền để giải quyết nhanh chóng các thủ tục liên quan đến Dự án của Công ty và hỗ trợ các nhà đầu tư.

Tham gia tích cực vào công tác xã hội.

Kiểm soát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường đặc biệt là công tác vận hành Nhà máy xử lý nước thải. Tăng cường kiểm soát việc xả thải của các doanh nghiệp trong KCN, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Tài chính: Luôn đảm bảo nguồn vốn đầu tư cho phát triển dự án thông qua các nguồn: Dòng thu từ kinh doanh cho thuê đất KCN, huy động vốn thông qua tăng vốn điều lệ; các nguồn tài trợ tín dụng lãi suất thấp. Bên cạnh đó, chiến lược đầu tư phát triển nhà xưởng dịch vụ cho thuê nhằm ổn định doanh thu, lợi nhuận hàng năm cho Công ty.

Nhân sự: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân

lực chất lượng cao, đáp ứng các yêu cầu và định hướng phát triển của Công ty.

Quản trị Công ty: Tăng cường ứng dụng phần mềm trong công tác quản trị, tuân thủ quy định của pháp luật. Hoàn thiện công tác áp dụng chuyển đổi số tại doanh nghiệp.

Năm 2025, với quyết tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp trong toàn hệ thống, cùng sự nỗ lực không ngừng và tinh thần đoàn kết, toàn thể CBCNV Công ty và các Công ty thành viên trực thuộc quyết tâm tập trung thực hiện kế hoạch kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT giao. Triển khai các giải pháp trọng tâm, phù hợp và linh hoạt, phát huy hết các lợi thế và tiềm năng sẵn có của Công ty để phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 và phát triển bền vững trong tương lai.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.

Kính chúc Quý vị Đại biểu, Quý cổ đông cùng toàn thể Đại hội sức khỏe, hạnh phúc, thành công. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

**T/M BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

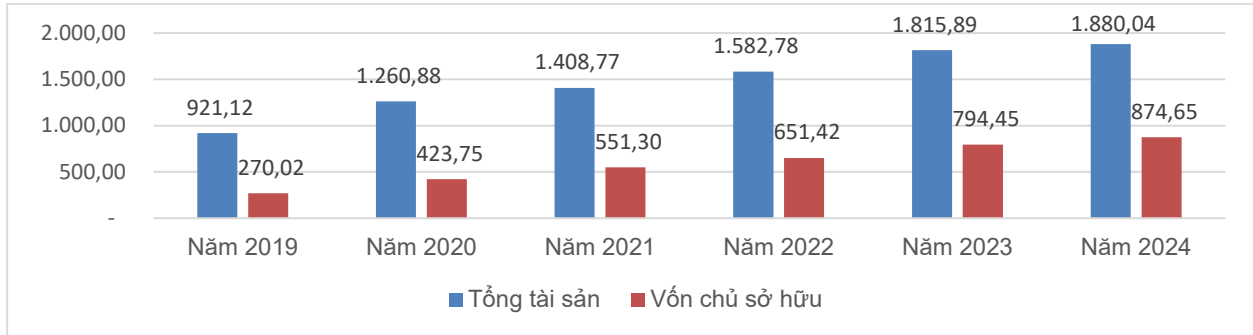


**Phạm Trung Kiên**

## PHU LUC

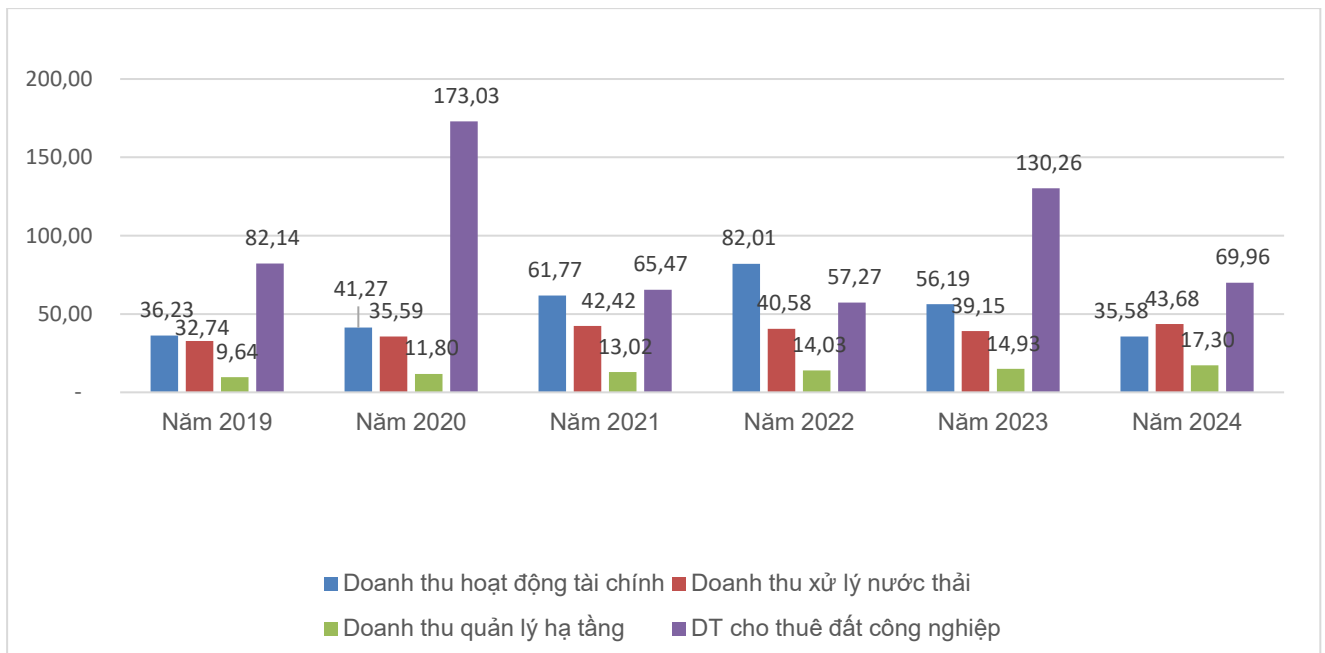
**Bảng 1: Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu (2019-2024)**

*Đvt: tỷ đồng*



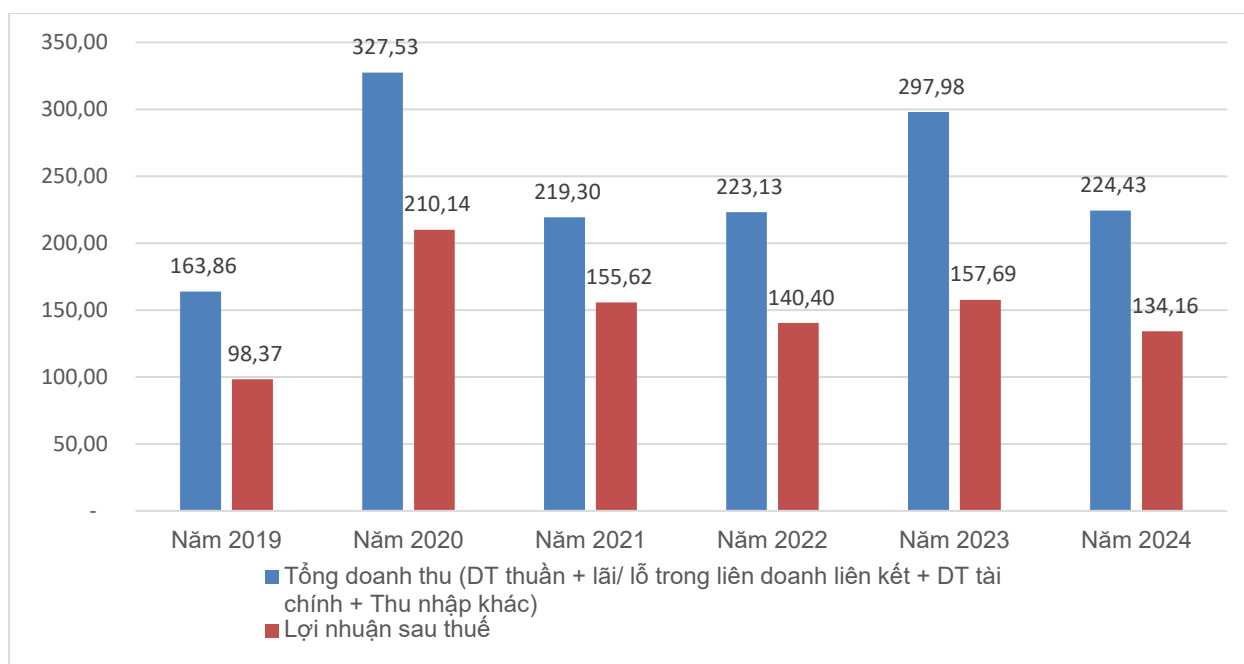
**Bảng 2: Cơ cấu doanh thu hợp nhất theo lĩnh vực hoạt động chính (2019 - 2024)**

*Đvt: tỷ đồng*



**Bảng 3: Biểu đồ Tổng doanh thu, lợi nhuận sau thuế hợp nhất (2019 - 2024)**

Đvt: tỷ đồng



**Bảng 4: Các KCN hiện Công ty làm chủ đầu tư hạ tầng (tính đến 30/09/2024)**

Đvt: ha

St t	Nội dung	KCN Khai Quang (Vĩnh Phúc)	KCN Châu Sơn (Hà Nam)	KCN Sông Lô II (Vĩnh Phúc)	CCN Hồng Đức (Hải Dương)	Tổng cộng
1	Năm thành lập	2003	2006, 2018	2021	2021	
2	Tổng diện tích KCN	221,46	171,59	165,65	75,00	<b>633,70</b>
3	Tổng diện tích đất công nghiệp	163,45	120,30	120,44	53,25	<b>457,44</b>
4	Tổng diện tích đất đã cho thuê lũy kế đến 30/9/2024	154,58	113,83	0	0	<b>268,41</b>
5	Tỷ lệ lấp đầy	94,57%	94,62%			

Ghi chú: Diện tích đất công nghiệp còn lại tại KCN Khai Quang là 8,87ha; KCN Châu Sơn là 6,47ha.



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2024**  
**(Trích từ BCTC đã được kiểm toán – hợp nhất)**



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 30 tháng 09 năm 2024

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	30/09/2024	01/10/2023
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>485.005.815.374</b>	<b>475.314.895.067</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>57.387.452.252</b>	<b>16.023.233.732</b>
1. Tiền	111		21.747.452.252	15.893.233.732
2. Các khoản tương đương tiền	112		35.640.000.000	130.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>V.2</b>	<b>260.993.289.477</b>	<b>413.667.547.785</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		16.788.177.111	6.593.207.451
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(1.364.876.840)	(753.166.515)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		245.569.989.206	407.827.506.849
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>158.563.110.572</b>	<b>27.583.353.505</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	6.275.440.852	9.071.020.060
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	122.667.214.280	8.141.374.508
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	24.900.000.000	-
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	4.739.705.440	10.390.208.937
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.3	(19.250.000)	(19.250.000)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.7</b>	<b>129.051.542</b>	<b>17.323.150.124</b>
1. Hàng tồn kho	141		129.051.542	17.323.150.124
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>7.932.911.531</b>	<b>717.609.921</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	439.987.290	119.158.337
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		7.492.924.241	571.016.784
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13b	-	27.434.800
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>1.395.032.027.446</b>	<b>1.340.575.279.371</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>596.903.457.303</b>	<b>666.956.513.602</b>
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.5	-	73.200.000.000
2. Phải thu dài hạn khác	216	V.6	596.903.457.303	593.756.513.602
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>110.133.536.205</b>	<b>117.245.468.895</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	110.133.536.205	117.245.468.895
- Nguyên giá	222		185.373.752.718	177.544.896.860
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(75.240.216.513)	(60.299.427.965)
<b>III Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>V.11</b>	<b>23.695.669.685</b>	<b>24.979.761.265</b>
- Nguyên giá	231		26.246.643.872	25.780.577.677
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(2.550.974.187)	(800.816.412)
<b>III Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.9</b>	<b>185.327.516.338</b>	<b>53.252.299.750</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		185.327.516.338	53.252.299.750
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2</b>	<b>313.685.176.021</b>	<b>315.406.385.941</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		172.233.649.365	182.051.011.810
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		143.809.725.560	135.709.725.560
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(2.358.198.904)	(2.354.351.429)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>165.286.671.894</b>	<b>162.734.849.918</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	165.135.459.785	161.587.879.297
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		151.212.109	1.146.970.621
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1.880.037.842.820</b>	<b>1.815.890.174.438</b>



NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	30/09/2024	01/10/2023
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>300</b>		<b>1.005.389.564.436</b>	<b>1.021.438.293.371</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>310</b>		<b>161.642.549.421</b>	<b>189.046.810.412</b>
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn		311	V.12	2.967.831.373	1.132.227.649
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		312		-	2
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		313	V.13a	4.522.597.123	19.562.760.296
4. Phải trả người lao động		314		4.504.766.293	3.335.555.068
5. Chi phí phải trả ngắn hạn		315	V.14	75.698.751.550	79.658.794.757
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		318	V.15.a	37.042.814.242	35.360.754.867
7. Phải trả ngắn hạn khác		319	V.16.a	3.581.930.301	17.345.938.991
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		320	V.17.a	21.080.000.000	18.320.000.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		322		12.243.858.539	14.330.778.782
<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>330</b>		<b>843.747.015.015</b>	<b>832.391.482.960</b>
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		336	V.15.b	780.114.770.265	772.418.638.862
2. Phải trả dài hạn khác		337	V.16.b	3.507.517.506	-
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn		338	V.17.b	60.113.384.660	59.673.391.000
4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		341	V.27	11.342.584	299.453.098
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>400</b>		<b>874.648.278.384</b>	<b>794.451.881.066</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>		<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>874.648.278.384</b>	<b>794.451.881.066</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu		411		358.583.850.000	311.814.740.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		411a		358.583.850.000	311.814.740.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		412		(11.000.000)	(11.000.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển		418		78.949.441.652	68.268.361.930
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		421		432.977.719.294	413.114.134.893
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		421a		319.491.247.247	313.194.569.824
- LNST chưa phân phối kỳ này		421b		113.486.472.047	99.919.565.069
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		429		4.148.267.438	1.265.644.243
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>440</b>		<b>1.880.037.842.820</b>	<b>1.815.890.174.438</b>

Vĩnh Phúc, ngày 06 tháng 11 năm 2024

22004  
 CÔNG TY  
 HẠN  
 NHẬT AN  
 PHÚC  
 T. VĨNH



# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2024

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/10/2023 đến 30/09/2024	Từ 01/10/2022 đến 30/09/2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	130.939.549.954	184.344.971.901
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.2	130.939.549.954	184.344.971.901
3. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	44.671.554.661	87.904.323.783
<b>4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> (20 = 10 - 11)	<b>20</b>		<b>86.267.995.293</b>	<b>96.440.648.118</b>
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	35.575.724.961	56.185.177.772
6. Chi phí tài chính	22	VI.5	1.753.112.044	1.864.960.874
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>1.067.712.678</i>	<i>1.326.395.002</i>
7. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		38.926.319.043	54.874.266.564
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6a	765.863.005	1.737.857.162
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6b	23.456.233.110	22.430.625.499
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b> (30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26))	<b>30</b>		<b>134.794.831.138</b>	<b>181.466.648.919</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.7	18.988.849.119	2.580.407.329
12. Chi phí khác	32	VI.8	187.662.731	3.489.534.252
<b>13. Lợi nhuận khác</b> (40 = 31 - 32)	<b>40</b>		<b>18.801.186.388</b>	<b>(909.126.923)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b> (50 = 30 + 40)	<b>50</b>		<b>153.596.017.526</b>	<b>180.557.521.996</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	19.413.925.262	22.810.035.658
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.11	22.972.544	52.542.340
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b> (60 = 50 - 51 - 52)	<b>60</b>		<b>134.159.119.720</b>	<b>157.694.943.998</b>
18. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		133.513.496.525	157.839.462.462
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		645.623.195	(144.518.464)
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.12	3.463	4.708

Vĩnh Phúc, ngày 06 tháng 11 năm 2024

Số: 01/2025/BC-UBKT/IDV

Vinh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng  
Vinh Phúc

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2024

#### 1. Về cơ cấu tổ chức

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) là Ủy Ban trực thuộc Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm có 02 thành viên hoạt động theo nguyên tắc: Độc lập, khách quan, trung thực và bảo mật. Danh sách các thành viên UBKT:

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty
1	Phạm Hữu Ánh	Thành viên độc lập HĐQT, Chủ nhiệm UBKT
2	Nguyễn Thùy Linh	Thành viên độc lập HĐQT, Phó Chủ nhiệm UBKT

#### 2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy Ban Kiểm toán và từng thành viên Ủy Ban Kiểm toán

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều Lệ Công ty.

#### 3. Tổng kết các cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán trong năm 2024

Stt	Họ và tên	Số cuộc họp	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Nguyễn Thùy Linh	4	100%	
2	Phạm Hữu Ánh	4	100%	

#### 4. Đánh giá chung các hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán

UBKT đã trình kế hoạch hoạt động 2024 và được HĐQT thông qua thực hiện gồm:

- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều Lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty.

- Kiểm tra việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình của Công ty; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trong việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các rủi ro.

- Kiểm tra, đánh giá Báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm của Công ty và các Công ty con.

- Trao đổi với Kiểm toán độc lập để làm rõ các vấn đề phát sinh, các rủi ro phát hiện

trong quá trình Kiểm toán độc lập định kỳ và bất thường để kiến nghị các giải pháp xử lý và ngăn ngừa rủi ro.

- Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty.

- Kiến nghị các biện pháp khắc phục, cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ và cải tiến công tác quản trị Công ty.

- Tổ chức triển khai thực hiện các chức năng nhiệm vụ của UBKT theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế của Công ty.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TRONG MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH**

### **1. Kết quả kiểm tra việc lập Báo cáo tài chính của Công ty**

- UBKT đã giám sát công tác thuyết minh BCTC quý, bán niên và cả năm 2024 trước khi Ban điều hành trình HĐQT, ĐHCĐ hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của pháp luật, kết quả giám sát cho thấy:

- + Các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm 2024 được lập và trình bày trung thực, phù hợp với chuẩn mực Kế toán và các quy định hiện hành, không phát hiện sai sót trọng yếu có thể làm sai lệch kết quả Báo cáo tài chính.

- + Công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ kế toán của Công ty được thực hiện theo các quy định hiện hành và phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định của pháp luật có liên quan, phản ánh tình hình tài chính của Công ty ổn định, trung thực.

- + Công ty Kiểm Toán được lựa chọn: Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

- + Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng. Báo cáo tài chính bán niên được soát xét và Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco. Báo cáo tài chính năm được soát xét và Kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC theo đúng quy định hiện hành.

### **2. Kết quả kiểm tra dịch vụ Kiểm toán độc lập**

- UBKT đã có sự trao đổi để làm rõ thêm các thông tin liên quan đến BCTC trước khi đơn vị kiểm toán phát hành Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán chính thức.

- Công ty Kiểm toán đã thực hiện công việc một cách độc lập, khách quan, đúng thời hạn, tuân thủ quy định của pháp luật. UBKT đánh giá cao về tính độc lập, cũng như chất lượng của cuộc Kiểm toán tại Công ty.

### **3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty**

Một số chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2024 (trên cơ sở hợp nhất) được thể hiện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2024 /TH2023	TH2024 /KH2024
1	Tổng giá trị tài sản	1.815,89	1.960,00	1.880,04	103,53%	95,92%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	297,98	278,50	224,43	75,32%	80,58%
3	Lợi nhuận sau thuế	157,69	125,03	134,16	85,08%	107,30%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	4.708		3.463		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức:	30%	30%	30%		
	- Bằng tiền	15%	15%	15%		
	- Bằng cổ phiếu	15%	15%	15%		

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán)

Ghi chú:

(\*) Năm 2024, Công ty đã thực hiện tạm ứng cổ tức 15% bằng tiền vào tháng 12/2024. Còn lại 15% bằng cổ phiếu Công ty sẽ thực hiện chi trả sau khi được ĐHCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt kế hoạch chi trả cổ tức.

#### 4. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty

- Kết hợp việc quản lý rủi ro và tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ thông qua việc thực hiện và hoàn thành kế hoạch KTNB năm 2024.

- Tư vấn cho Ban điều hành trong việc hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị nội bộ, từ đó hạn chế các rủi ro và tăng cường cơ chế kiểm soát hiệu quả hoạt động của các Phòng/Ban và các hoạt động thường xuyên.

- Ban điều hành đã thực hiện kết hợp các biện pháp thích ứng linh hoạt phòng ngừa rủi ro trong bối cảnh suy giảm kinh tế, giúp giảm thiểu ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

- Quản lý các vấn đề pháp lý và rủi ro pháp lý được thực hiện hiệu quả. Trong năm 2024, Công ty không phát sinh các rủi ro pháp lý trọng yếu.

#### 5. Kết quả giám sát giao dịch giữa công ty, công ty con với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người có liên quan; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất

- Công ty đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, công ty con. Đảm bảo CBTT theo quy định.

#### 6. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty

- Qua công tác giám sát của UBKT đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2024, UBKT ghi nhận các kết quả sau:

+ Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều Lệ Công ty và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, chế độ quản lý

của nhà nước về Kế toán tài chính và Thuế.

+ Các nội dung trong Nghị Quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã được HĐQT và Ban điều hành triển khai thực hiện đầy đủ.

**❖ Đối với HĐQT:**

- HĐQT đã đưa ra những định hướng phát triển sản xuất kinh doanh mang tính chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển trung - dài hạn phù hợp, triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Các phiên họp HĐQT được tổ chức, trao đổi, thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung phù hợp với quy định của Pháp luật và đúng thẩm quyền của HĐQT.

- Các thành viên HĐQT thực hiện đúng vai trò trách nhiệm, tham dự đầy đủ các buổi họp và các ý kiến biểu quyết góp phần xây dựng và phát triển hoạt động và định hướng phát triển Công ty. Các cuộc họp của HĐQT tuân thủ đúng điều lệ quy định.

**❖ Đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:**

- Ban điều hành thường xuyên tổ chức các buổi họp thảo luận về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và trên cơ sở sự chỉ đạo của HĐQT đã quyết định các phương án sản xuất kinh doanh kịp thời, phù hợp với thực tiễn.

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện Quyết định, Nghị Quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của Pháp luật và Điều Lệ Công ty.

- Trong hoạt động quản lý điều hành không ghi nhận từ các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chức năng về vi phạm hay sai sót trọng yếu.

**7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông**

- Trong năm 2024, UBKT đã phối hợp tốt với HĐQT, Tổng giám đốc và các Cổ đông. UBKT không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ, được tạo điều kiện tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, Tổng giám đốc để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của UBKT. Các vấn đề phát sinh đều được thảo luận và giải quyết, khắc phục phù hợp với tình hình thực tế.

**8. Kết quả giám sát Ban Kiểm toán nội bộ**

- Ban KTNB đã thực hiện đầy đủ, đúng trách nhiệm, quyền hạn, đúng nguyên tắc cơ bản, chuẩn mực và nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp của KTNB theo quy định của pháp luật, quy chế KTNB, quy trình KTNB và phương pháp KTNB của Công ty.

- Ban KTNB theo dõi các báo cáo giao ban hàng tuần của Ban điều hành, định kỳ tham gia các cuộc họp giao ban tháng, đóng góp ý kiến.

**III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2025**

UBKT xây dựng trọng tâm công tác trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025, theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ như sau:

1. Tiếp tục nhiệm vụ giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị

quyết ĐHCĐ, HĐQT và các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty mẹ & các Công ty thành viên.

2. Tham mưu cho HĐQT về công tác giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính tuân thủ, tính trung thực và cân trọng trong quản trị và điều hành quản lý vốn, vật tư, tài sản... của Ban Điều hành Công ty mẹ và các Công ty thành viên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến cùng HĐQT, BĐH quản lý, hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình quản lý nhằm nâng cao năng lực quản trị, điều hành Công ty.

4. Giám sát chất lượng dịch vụ của Đơn vị kiểm toán độc lập trong các đợt kiểm toán năm 2025.

5. Chỉ đạo, giám sát KTNB thực hiện các cuộc kiểm toán định kỳ theo kế hoạch kiểm toán đã được HĐQT phê duyệt và kiểm toán đột xuất theo yêu cầu của HĐQT.

6. Đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa KTNB với Ban Điều hành và các phòng ban trong Công ty theo góc độ nhiệm vụ được giao, vì sự phát triển bền vững chung cho toàn hệ thống của Công ty.

7. Duy trì hợp định kỳ hàng quý, để sơ kết công tác của quý và đề ra phương hướng công tác quý tới của UBKT & KTNB.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT năm 2024 và kế hoạch năm 2025 kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua.

Thay mặt UBKT, Tôi xin kính chúc Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công; chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu: HC.

**T/M. ỦY BAN KIỂM TOÁN  
CHỦ NHIỆM**



**Phạm Hữu Ánh**

Số: 01/2025/TTr-UBKT

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

## TỜ TRÌNH

(V/v: Đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc

- Căn cứ Điều Lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.

- Căn cứ năng lực các Công ty kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.

Ủy Ban kiểm toán kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH dịch vụ Kiểm toán & Tư vấn UHY ACA.
- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Quốc tế.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách trên để kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo soát xét bán niên năm 2025 của Công ty.

Ủy Ban Kiểm toán kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Ban TGĐ;
- Lưu: HC.

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN  
CHỦ NHIỆM

Phạm Hữu Ánh

Số: 01/2025/TTr-HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

### TỜ TRÌNH

*(V/v: Phê duyệt mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024 và dự kiến mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025)*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;

- Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025 của Công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024 cho các Quỹ, Cổ đông:

- Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024 đã được ĐHCĐ năm 2024 thông qua tại Nghị Quyết số: 0701/2024/NQ-ĐHCĐ/IDV ngày 07/01/2024 là 30% (Trong đó: 15% bằng tiền và 15% bằng cổ phiếu).

- Mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024 cho Cổ đông cụ thể:

TT	Diễn giải phân bổ	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị phân bổ (VNĐ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận còn lại tại 30/9/2023 chuyển sang		413.114.134.893	
II	Lợi nhuận sau thuế kỳ từ (01/10/2023-30/9/2024)		134.159.119.720	
III	Lợi nhuận cổ đông không kiểm soát		645.623.195	
IV	Tăng/giảm khác		81.566.646	
V	Phân bổ lợi nhuận sau thuế		113.568.345.478	
1	Quỹ đầu tư phát triển	8%	10.681.079.722	
2	Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH	5%	6.675.674.826	
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2%	2.670.269.930	
4	Trả cổ tức cho các cổ đông:			



TT	Diễn giải phân bổ	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị phân bổ (VNĐ)	Ghi chú
	- Cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2023	5% VĐL	15.590.737.000	Thực hiện tháng 12/2023
	- Cổ tức bằng tiền lần 2 năm 2023	10% VĐL	31.181.474.000	Thực hiện tháng 3/2024
	- Cổ tức bằng cổ phiếu lần 3 năm 2023	15% VĐL	46.769.110.000	Thực hiện tháng 3/2024
<b>VI</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối tại ngày 30/9/2024 (I+II-III+IV-V)</b>		<b>432.977.719.294</b>	
	- Cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2024	15% VĐL	53.787.577.500	Thực hiện tháng 12/2024
	- Cổ tức bằng cổ phiếu lần 2 năm 2024	15% VĐL	53.787.570.000	Dự kiến Q1.Q2/2025
<b>VII</b>	<b>Lợi nhuận dự kiến còn lại chưa phân phối</b>		<b>325.402.571.794</b>	

Thông qua mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 cho các Quỹ, Cổ đông:

TT	Dự kiến phân phối	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Quỹ đầu tư phát triển	8% LNST	
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2% LNST	
3	Quỹ khen thưởng HĐQT và BĐH	5% LNST	
4	Trả cổ tức theo các hình thức và trình tự như sau:	25% VĐL	
	- Trả cổ tức bằng tiền lần 1/2025	10% VĐL	Dự kiến tháng 12/2025
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu lần 2/2025	15% VĐL	Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Đình Thắng**

Số: 02/2025/TTr-HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

*(V/v: Phê duyệt mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban  
trực thuộc HĐQT năm tài chính 2025)*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty Cổ phần Phát triển  
hạ tầng Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025 của Công ty.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2024 đã thông qua mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm tài chính 2024 là: 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng). HĐQT xin báo cáo ĐHĐCĐ số kinh phí đã sử dụng trong năm tài chính 2024 và dự kiến kinh phí hoạt động năm tài chính 2025 như sau:

1. Kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm tài chính 2024, đã sử dụng là: 2.526.000.000 đồng; còn lại là: 224.000.000 đồng.

2. Đề xuất mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy Ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2025 là: 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó đã bao gồm 224.000.000 đồng mức kinh phí chưa sử dụng hết của năm 2024 chuyển sang.

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền Chủ tịch HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể cho từng thành viên HĐQT và kinh phí hoạt động của các Ủy Ban trực thuộc HĐQT trên tổng mức kinh phí hoạt động đề xuất nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Đình Thắng**

Số: 03/2025/TTr-HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

***(V/v: Phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024)***

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;

- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, cụ thể như sau:

**1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024**

STT	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
1.	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
2.	Mã chứng khoán	IDV
3.	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
4.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	35.858.385 cổ phiếu
5.	Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
6.	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024	15%/mệnh giá
7.	Hình thức chi trả cổ tức	Bằng cổ phiếu
8.	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt

STT	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
		Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức
9.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành trả cổ tức	5.378.757 cổ phiếu
10.	Tổng giá trị cổ phiếu phát hành trả cổ tức dự kiến theo mệnh giá	53.787.570.000 đồng
11.	Tỷ lệ thực hiện quyền	100:15 (nghĩa là tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 1 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 1 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu mới)
12.	Nguồn vốn thực hiện	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 30/09/2024 trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
13.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
14.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)	Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh (phần thập phân) (nếu có) sẽ bị hủy bỏ, không phát hành. <i>Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024, Cổ đông A sở hữu 119 cổ phiếu, với tỷ lệ phân bổ quyền 100:15, cổ đông A được nhận thêm 17,85 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn xuống nêu trên, số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông A được nhận là 17 cổ phiếu; số cổ phiếu lẻ 0,85 sẽ bị hủy bỏ.</i>
15.	Thời gian dự kiến thực hiện	Trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản cho Công ty và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty. Thời điểm cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị VPID quyết định.

STT	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
16.	Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành	Sau khi hoàn tất việc phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.
17.	Đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung	Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngay sau khi hoàn tất việc phát hành theo đúng quy định pháp luật.

**2. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty và điều chỉnh nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức lên UBCKNN.**

**3. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán và niêm yết chứng khoán bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **4. Thông qua việc ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2024 như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công.

- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho cơ quan có thẩm quyền.

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định.

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Tiến hành các thủ tục liên quan với UBCKNN, Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở giao dịch chứng Khoán Hà Nội và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc.

- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Đình Thắng**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

Tên cổ đông/Đại diện được UQ: .....

Mã số CĐ: .....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCN ĐKDN: .....

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: .....cổ phần

Trong đó: Sở hữu: ..... cổ phần; Ủy quyền: ..... cổ phần

**CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:**

Stt	Nội dung biểu quyết (Đánh dấu "✓" vào ô ý kiến lựa chọn tương ứng)	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của HĐQT năm tài chính 2024, kế hoạch năm tài chính 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2024, kế hoạch năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Thông qua BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm tài chính 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2025 theo Tờ trình của UBKT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Thông qua mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024 và dự kiến mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 theo Tờ trình của HĐQT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Thông qua mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2025 theo Tờ trình của HĐQT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2024 theo Tờ trình của HĐQT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Ghi chú:**

- Phiếu hợp lệ là phiếu có trả lời cụ thể tương ứng với các vấn đề nêu trên;
- Phiếu không hợp lệ là phiếu không có bất cứ lựa chọn tương ứng nào hoặc có từ 02 lựa chọn tương ứng trở lên.

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 01 năm 2025  
**CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)